

TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ I – MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ 8

Năm học 2025- 2026

A. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ

I. Nội dung ôn tập:

Bài 3: Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên và khai thác kinh tế.

Bài 4: Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản, sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản.

Bài 5. Đặc điểm khí hậu.

II. Một số câu hỏi tham khảo:

1. Trắc nghiệm:

Câu 1. Địa phương nào dưới đây ở nước ta không phù hợp phát triển cảng nước sâu?

- A. Bến Tre.
- B. Khánh Hòa.
- C. Hà Tĩnh.
- D. Bình Định.

Câu 2. Đồng bằng là vùng thuận lợi cho

- A. sản xuất lương thực.
- B. sản xuất cây công nghiệp lâu năm.
- C. chăn nuôi gia súc lớn.
- D. khai thác và chế biến khoáng sản.

Câu 3. Địa hình đồi núi **không** thuận lợi cho việc hình thành và phát triển

- A. vùng chuyên canh cây công nghiệp.
- B. chăn nuôi gia súc lớn.
- C. vùng chuyên canh lương thực, thực phẩm.
- D. thủy điện.

Câu 4. Hướng nghiêng của địa hình làm cho sông ngòi ở khu vực Tây Bắc chảy theo hướng

- A. tây bắc – đông nam.
- B. đông - tây.
- C. vòng cung.
- D. bắc - nam.

Câu 6. Ranh giới tự nhiên ngăn cách khí hậu miền Bắc và miền Nam nước ta là:

- A. dãy núi Hoàng Liên Sơn.
- B. dãy núi Bạch Mã.
- C. dãy núi Trường Sơn Bắc.
- D. dãy núi Trường Sơn Nam.

Câu 7. Nguồn tài nguyên khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng

- A. rất nhỏ.
- B. vừa và nhỏ.
- C. rất lớn.
- D. khá lớn.

Câu 8. Khoáng sản là loại tài nguyên

- A. tự phục hồi được.
- B. có giá trị vô tận.
- C. không phục hồi được.
- D. thường bị hao kiệt.

Câu 9. Mỏ bôxít tập trung chủ yếu ở vùng nào dưới đây?

- A. Đông Nam Bộ.
- B. Tây Nguyên.
- C. Nam Trung Bộ.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 10. Khoáng sản nào sau đây thuộc khoáng sản năng lượng?

- A. Dầu mỏ.
- B. Man-gan.
- C. Bô-xít.
- D. Cao lanh.

Câu 11. Các đồng bằng duyên hải ít màu mỡ hơn là do

- A. phù sa sông và biển hình thành.
- B. phù sa biển và địa hình ven biển.
- C. vật liệu bồi đắp đồng bằng rất ít.
- D. nhiều dãy núi lan sát với bờ biển.

Câu 12. Dọc ven biển nước ta có nhiều vũng vịnh, thuận lợi để

- A. phát triển thủy sản.
- B. xây dựng cảng biển.
- C. phát triển du lịch.
- D. chăn nuôi gia súc.

Câu 13. Cho biết các ý sau **Đúng (Đ)** hay **Sai (S)**. Nếu sai sửa lại cho đúng.

1. Việt Nam có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, đa dạng về chủng loại.
2. Các mỏ khoáng sản phân bố tập trung chủ yếu ở đồng bằng.
3. Nhiều loại khoáng sản có trữ lượng nhỏ, phân tán.
4. Khoáng sản ở Việt Nam hầu hết đều có chất lượng cao, dễ khai thác.

Câu 14. Cho biết các ý sau **Đúng (Đ)** hay **Sai (S)**. Nếu sai sửa lại cho đúng.

1. Khí hậu Việt Nam mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.
2. Khí hậu Việt Nam có sự phân hóa đa dạng theo mùa và theo lãnh thổ.
3. Mùa đông ở Việt Nam ở khắp nơi đều lạnh và khô.
4. Khí hậu Việt Nam thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão và áp thấp nhiệt đới.

2. Tự luận:

Câu 1. Hiện trạng sử dụng tài nguyên khoáng sản nước ta.

Gợi ý:

- Nhiều loại tài nguyên khoáng sản nước ta vẫn chưa được thăm dò, đánh giá đầy đủ tiềm năng và giá trị.
- Một số tài nguyên vẫn chưa được khai thác và sử dụng hiệu quả, vẫn còn tình trạng khai thác quá mức.
- Công nghệ khai thác một số khoáng sản chưa tiên tiến, gây lãng phí tài nguyên và những hệ quả như xói mòn, trượt đất, suy giảm đa dạng sinh học, ô nhiễm đất, nước và hủy hoại môi trường ở những nơi khai thác khoáng sản.

Câu 2. Vì sao 2 loại gió mùa (gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ) lại có đặc tính trái ngược nhau?

Gợi ý:

- Gió mùa mùa đông (gió mùa đông bắc): thổi từ áp cao Xi-bia, đi qua vùng nội địa rộng lớn ở Trung Quốc với đặc tính lạnh, khô.
- Gió mùa mùa hạ (gió mùa tây nam): xuất phát từ khối chí tuyến, qua vịnh Bengan, đi qua vùng biển vào nên có tính ẩm, gây mưa lớn.

Câu 3. Trong mùa gió đông bắc, thời tiết và khí hậu Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ có giống nhau không? Vì sao?

Gợi ý:

Trong mùa gió đông bắc, thời tiết và khí hậu Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ không giống nhau do:

- Miền Bắc chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió mùa đông bắc tạo nên mùa đông lạnh, có mưa phùn vào cuối đông.
- Từ Đà Nẵng trở vào phía Nam, gió Tín phong bán cầu Bắc thổi theo hướng đông bắc chiếm ưu thế, gây mưa lớn cho vùng duyên hải Trung Bộ và là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

B. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. Nội dung ôn tập:

- Bài 8. Phong trào Tây Sơn
- Bài 9. Các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc.
- Bài 10. Công xã Pa-ri (năm 1871).

II. Câu hỏi tham khảo:

1. Trắc nghiệm:

Câu 1. Phong trào Tây Sơn bùng nổ năm 1771 do một trong những nguyên nhân nào sau đây?

- A. Triều đình Mãn Thanh đưa quân xâm lược Đại Việt.
- B. Nguyễn Ánh cầu viện vua Xiêm đem quân sang giúp đỡ.
- C. Chính quyền phong kiến đã khủng hoảng, suy yếu trầm trọng.
- D. Trương Phúc Loan tạo phản, lật đổ chính quyền chúa Nguyễn.

Câu 2. Từ năm 1771 đến năm 1788, phong trào Tây Sơn đã giành được những thắng lợi tiêu biểu nào sau đây?

- A. Lật đổ chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh, vua Lê, đánh đuổi quân Xiêm và đại phá quân Thanh.
- B. Lật đổ chính quyền phong kiến Đàng Trong và Đàng Ngoài, đánh tan quân xâm lược Mông – Nguyên.
- C. Xóa bỏ chính quyền của chúa Nguyễn, đại phá quân Mông – Nguyên và lật đổ chính quyền họ Trịnh.
- D. Đánh đuổi quân Minh và quân Xiêm, quân Thanh, xóa bỏ chính quyền vua Lê, chúa Trịnh.

Câu 3. Nội dung nào sau đây **không đúng** khi nói đến nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của phong trào Tây Sơn?

- A. Sự ủng hộ và giúp đỡ nhiệt tình của nhân dân Chăm-pa.
- B. Sự ủng hộ của đông đảo các tầng lớp nhân dân.
- C. Sự lãnh đạo, chỉ huy tài tình của bộ chỉ huy nghĩa quân.
- D. Truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của dân tộc.

Câu 4. Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế vào thời gian nào?

- A. Tháng 7/1786. B. Tháng 1/1885 C. Tháng 7/1784. D. Tháng 12/1788.

Câu 5. Ý nào dưới đây **không đúng** về ý nghĩa lịch sử về thắng lợi của phong trào Tây Sơn đối với lịch sử dân tộc?

- A. Thể hiện và chứng minh sức mạnh to lớn của quần chúng nhân dân.
- B. Xóa bỏ ranh giới sông Gianh đã đặt cơ sở cho việc thống nhất đất nước.
- C. Nhờ tài chỉ huy và nghệ thuật quân sự của Nguyễn Huệ - Quang Trung.

D. Góp phần bảo vệ nền độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

Câu 6. Tại sao phong trào Tây Sơn được nhân dân Đàng Trong ủng hộ?

A. Phù hợp và đáp ứng được nguyện vọng nhân dân.

B. Lật đổ được tập đoàn phong kiến Đàng Ngoài.

C. Ba anh em Tây Sơn đoàn kết mưu lược dũng cảm.

D. Do xuất phát từ nông dân nên được nông dân ủng hộ.

Câu 7. Việc Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế có ý nghĩa gì?

A. Khẳng định chủ quyền độc lập dân tộc.

B. Thể hiện dân tộc Việt Nam có vua.

C. Dễ dàng hiệu lệnh ba quân tướng sĩ.

D. Là cơ sở đưa Quang Toản lên ngôi.

Câu 8. Nguyễn Huệ sử dụng chiến thuật gì làm nên thắng lợi trận Rạch Gầm - Xoài Mút năm 1785?

A. Chiến thuật mai phục trên sông.

B. Thực hiện “vườn không nhà trống”

C. Đột kích bất ngờ vào ban đêm.

D. Đánh chặn làm tiêu hao sinh lực địch.

Câu 9. Chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc vào khoảng thời gian nào sau đây?

A. Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga thắng lợi.

B. Từ khoảng 30 năm cuối thế kỉ XIX.

C. Cùng với thời gian diễn ra cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.

D. Ngay sau khi các nước hoàn thành cách mạng tư sản.

Câu 10. Khi chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, các nước đế quốc Âu – Mỹ đều xuất hiện đặc điểm nào sau đây?

A. Tiến hành cách mạng công nghiệp và đẩy mạnh cải cách kinh tế, xã hội.

B. Tăng cường hoạt động giao lưu văn hóa với các nước châu Á và châu Phi.

C. Xuất hiện các tổ chức độc quyền, mở rộng thị trường, xâm chiếm thuộc địa.

D. Đẩy mạnh các cuộc phát kiến địa lí và cổ động phong trào Văn hóa Phục hưng.

Câu 11. Để có nguồn vốn cho sản xuất và có đủ sức mạnh cạnh tranh, các nhà tư bản có hoạt động nào sau đây?

A. Tập trung sản xuất, tập trung tư bản.

B. Phân tán sản xuất, tập trung tư bản.

C. Liên kết sản xuất, cho vay nặng lãi.

D. Hạn chế sản xuất, tăng cường cho vay nặng lãi.

Câu 12. Trong giai đoạn chuyển sang chủ nghĩa đế quốc, các nước Anh, Pháp, Mỹ và Đức đều thi hành chính sách đối ngoại nào sau đây?

A. Đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân.

B. Mở rộng thị trường và xâm chiếm thuộc địa.

C. Tiến hành những cải cách dân chủ tiên bộ.

D. Thi hành chính sách bảo vệ quyền lợi của giai cấp tư sản.

Câu 13. Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ thay nhau lên cầm quyền là thực trạng chính trị diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

A. Anh.

B. Pháp.

C. Đức.

D. Mỹ.

Câu 14. “Đế quốc Mặt trời không bao giờ lặn” là:

A. Mỹ.

B. Đức.

C. Anh.

D. Pháp.

Câu 15. Công xã Pa-ri được thành lập trong bối cảnh lịch sử nào?

A. Cuộc chiến tranh giữa quân Pháp với quân Phổ đang diễn ra quyết liệt.

B. Quân chúng tiến vào thủ đô, “Chính phủ vệ quốc” bỏ chạy.

C. Ngay sau khi Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản được thành lập.

D. Nhân dân Pa-ri đứng lên khởi nghĩa lật đổ chế độ Đế chế II của Na-pô-lê-ông III.

Câu 16. Công xã Pa-ri tồn tại trong vòng bao nhiêu ngày?

A. 68 ngày.

B. 72 ngày.

C. 73 ngày.

D. 74 ngày.

Câu 17. Các chính sách của Hội đồng công xã hướng tới quyền lợi của ai?

A. Giai cấp tư sản.

B. Một bộ phận của giai cấp vô sản.

C. Một bộ phận của giai cấp tư sản.

D. Đại đa số quần chúng.

Câu 18. Chính phủ mới của giai cấp tư sản được thành lập sau cuộc chiến tranh Pháp – Phổ mang tên gì?

A. Chính phủ vệ quốc.

B. Hội đồng công xã

C. Chính phủ Véc – xai.

D. Quốc dân quân.

Câu 19. Các công ty độc quyền ra đời ở châu Âu và Mỹ với mục đích là

A. chiếm và kiểm soát một ngành công nghiệp.

B. chiếm và kiểm soát một ngành nông nghiệp.

C. độc quyền phân phối hàng hóa thủ công nghiệp.

D. thu tóm độc quyền thị trường chứng khoán.

Câu 20. Yếu tố nào sau đây là một trong những dấu hiệu đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa đế quốc?

A. Chiến tranh giành thuộc địa.

B. Đế quốc Anh độc chiếm kênh đào Xuy-ê.

C. Đức theo thể chế quân chủ lập hiến.

D. Mỹ vươn lên đứng đầu kinh tế thế giới.

2. Tự luận:

Câu 1. Em hãy nêu nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn.

Câu 2. Nêu các biểu hiện của quá trình hình thành chủ nghĩa đế quốc ở châu Âu và Mỹ.

Câu 3. Nêu những nét chính về chính sách đối nội và đối ngoại của các nước đế quốc vào cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX.

Câu 4. Tại sao nói: Công xã Pa-ri là nhà nước kiểu mới, do dân và vì dân? Theo em chính sách nào của Hội đồng Công xã vẫn còn có thể được vận dụng trong xã hội hiện nay?